

Số: 31 /2026/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 11 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn, nâng cao chất lượng; hỗ trợ người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố dôi dư nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 1060/TTr-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn, nâng cao chất lượng; hỗ trợ người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố dôi dư nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 335/BC-BPC ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn, nâng cao chất lượng; hỗ trợ người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố dôi dư nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn, nâng cao chất lượng; hỗ trợ người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố dôi dư nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (*các chức danh theo quy định của pháp luật tại thời điểm sắp xếp thôn, tổ dân phố*) được cấp có thẩm quyền quyết định cho nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai, không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách tinh giản biên chế;

b) Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố (*các chức danh theo quy định tại nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật chuyên ngành tại thời điểm sắp xếp thôn, tổ dân phố*) dôi dư, nghỉ việc theo quyết định của cấp có thẩm quyền khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc xác định đối tượng phải căn cứ vào quyết định sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; phương án cơ cấu, kiện toàn, bố trí nhân sự và quyết định cho nghỉ việc của cơ quan có thẩm quyền.

2. Không áp dụng mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này đối với người được bố trí tiếp tục giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách hoặc người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố sau sắp xếp.

3. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng chính sách hỗ trợ một lần theo quy định tại Nghị quyết này và áp dụng cho trường hợp thực hiện kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026.

4. Trường hợp một người đủ điều kiện hưởng nhiều chính sách, mức hỗ trợ quy định tại các văn bản khác nhau thì chỉ được hưởng một chính sách, mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hưởng mức hỗ trợ một lần bằng 10 tháng mức phụ cấp hiện hưởng (*không tính phụ cấp hoặc hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm*).

2. Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hưởng mức hỗ trợ một lần bằng 03 tháng hỗ trợ hoặc phụ cấp hiện hưởng (*không tính phụ cấp hoặc hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm*).

Điều 4. Quy trình thực hiện chính sách hỗ trợ

1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát, xác định đối tượng thuộc diện được hưởng chính sách theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

2. Trên cơ sở kết quả rà soát đối tượng tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ; lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí theo quy định.

3. Căn cứ kinh phí được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ một lần cho đối tượng theo đúng quy định; lưu trữ hồ sơ giải quyết chính sách; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Nghị quyết này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2026.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVII, Kỳ họp thứ 4 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Tư pháp; Nội vụ, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp xã;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo;
- Lưu: VT, CVPC. *h*

CHỦ TỊCH



Hoàng Giang